

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc định hướng chương trình hoạt động  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;  
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày  
20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Nghệ An khóa XVIII;  
Xét Tờ trình số 24/TTr-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Thường trực  
Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh  
tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua định hướng chương trình hoạt động của HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021, cụ thể như sau:

**I. ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

1. HĐND tỉnh họp mỗi năm ít nhất hai kỳ và tổ chức các kỳ họp bất thường khi có yêu cầu theo luật định.

2. Quyết định chương trình kỳ họp; ban hành nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp HĐND; ban hành Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh.

3. Quyết định các vấn đề để tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật; xây dựng chính quyền; trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội; về công tác dân tộc, tôn giáo; trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

4. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh. Thực hiện giám sát tại kỳ họp, HĐND tỉnh xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; xem xét báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thi hành Hiến pháp, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh; xem xét văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh có dấu hiệu trái với Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh; xem

xét trả lời chất vấn của Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Thành lập Đoàn giám sát về một vấn đề nhất định khi xét thấy cần thiết.

5. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức vụ: Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban của HĐND; Chánh Văn phòng HĐND tỉnh; Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND tỉnh; tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu theo quy định của pháp luật.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, Quy chế phối hợp của Thường trực HĐND tỉnh với UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, Kiểm toán nhà nước, Đoàn ĐBQH tỉnh;

- Thường trực HĐND tỉnh họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần, khi cần thiết có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND tỉnh. Tại phiên họp, Thường trực HĐND thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải trình về các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND tỉnh;

- *Giám sát các nội dung chuyên đề*: Giám sát các kiến nghị hợp pháp của cử tri, kiến nghị của các đoàn giám sát và kết luận tại các phiên chất vấn tại kỳ họp HĐND tỉnh chậm được giải quyết; giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng; giám sát tình hình quản lý nợ công, nợ xây dựng cơ bản.

- Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động với Thường trực HĐND các cụm huyện, thành phố, thị xã 6 tháng một lần.

### **2. Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ luật định**

- Triệu tập và phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND tỉnh;

- Đôn đốc, kiểm tra UBND tỉnh và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh;

- Giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh;

- Xem xét, quyết định về đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh về xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh;

- Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương;

- Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND, xem xét kết quả giám sát của các Ban HĐND khi thấy cần thiết và báo cáo HĐND tại kỳ

hợp gần nhất; giữ mối liên hệ với đại biểu HĐND; tổng hợp chất vấn của đại biểu HĐND để báo cáo HĐND;

- Tổ chức đề đại biểu HĐND tỉnh tiếp công dân; xây dựng các quy định, thủ tục về tiếp công dân bảo đảm đúng pháp luật và phù hợp với tình hình của địa phương; bố trí công chức có đủ trình độ, năng lực và am hiểu về pháp luật để làm nhiệm vụ tiếp công dân; tổ chức đề đại biểu HĐND tỉnh tiếp công dân tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu ứng cử. Trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về giải quyết các kiến nghị của cử tri và những kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh chậm hoặc chưa được giải quyết;

- Đôn đốc, kiểm tra và xem xét tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân để báo cáo tại kỳ họp HĐND tỉnh;

- Trình HĐND tỉnh lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo về hoạt động của HĐND tỉnh lên Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chính phủ;

- Giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh; mỗi năm hai lần thông báo cho Ủy ban MTTQ tỉnh về hoạt động của HĐND tỉnh.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

#### **1. Hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ luật định**

- Ban hành Chương trình công tác nhiệm kỳ, Quy chế hoạt động của các Ban HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban;

- Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND tỉnh liên quan đến lĩnh vực phụ trách; thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công;

- Giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh; giám sát hoạt động của UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị, đề xuất qua giám sát, khảo sát của Ban. Giám sát lại đối với các kiến nghị sau giám sát chưa được các cơ quan chức năng thực hiện nghiêm túc;

- Báo cáo kết quả công tác, kết quả hoạt động giám sát, khảo sát với HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh; giúp HĐND tỉnh thực hiện chế độ thông báo tình hình, giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh cho Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;

- Báo cáo công tác trước HĐND tỉnh; trong thời gian HĐND tỉnh không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND tỉnh;

- Phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan; phối hợp với Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban của Ủy ban thường vụ Quốc hội khi các cơ quan này về công tác ở địa phương và trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực hoạt động của mình; trao đổi kinh nghiệm hoạt động với các Ban của HĐND cấp huyện, cấp xã; chuẩn bị tham luận tại các kỳ họp, Hội nghị, hội thảo về lĩnh vực phụ trách và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

## **2. Hoạt động giám sát chuyên đề trọng tâm**

### **2.1. Ban Pháp chế**

- Giám sát công tác cải cách hành chính; hoạt động kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; việc chấp hành kỷ luật hành chính của công chức, viên chức; công tác thi đua, khen thưởng; công tác tuyển dụng và hợp đồng giáo viên mầm non trong các đơn vị sự nghiệp; việc thực hiện biên chế công chức, viên chức và chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

- Giám sát công tác phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; việc đảm bảo quyền con người, quyền công dân trong tố tụng hình sự; việc chấp hành các bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án; việc thực hiện các kháng nghị của Viện Kiểm sát;

- Giám sát việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc đảm bảo thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất;

- Giám sát công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trong đó tập trung vào các nội dung: quản lý hoạt động vận tải; công tác kiểm soát tải trọng xe; công tác tuần tra và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn giao thông; thống kê và xử lý tai nạn giao thông;

- Giám sát việc thi hành Hiến pháp và pháp luật (*Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật an toàn thực phẩm, Luật căn cước công dân, Luật an toàn, vệ sinh lao động...*);

- Giám sát công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở, các hoạt động hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp.

### **2.2. Ban Kinh tế - Ngân sách**

- Giám sát tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách;

- Giám sát công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Giám sát tình hình triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm và trung hạn 2016-2020;

- Giám sát tình hình thực hiện chính sách và pháp luật về quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị;

- Giám sát công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh;
- Giám sát chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Việc phân bổ các nguồn lực của Trung ương phân bổ, huy động nguồn lực của địa phương để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; giám sát các tiêu chí tại các địa phương đạt chuẩn nông thôn mới...;
- Giám sát công tác quản lý nhà nước về: Cấp, gia hạn, thu hồi Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền;
- Giám sát công tác quản lý khai thác các nguồn tài nguyên trên địa bàn tỉnh Nghệ An;
- Giám sát công tác quản lý môi trường nông thôn: Nước thải, rác thải; chất thải trong sản xuất kinh doanh của các làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh;
- Giám sát việc xử lý nước thải tại các Khu công nghiệp, việc sử dụng kinh phí phục vụ công tác bảo vệ môi trường;
- Giám sát kế hoạch và dự toán ngân sách của tỉnh cho khoa học công nghệ phù hợp với đặc thù của hoạt động khoa học công nghệ đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2.3. Ban Văn hóa – Xã hội**

- Giám sát việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở mọi cấp học; chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và công tác kiểm định chất lượng giáo dục; quy hoạch mạng lưới trường lớp, trường chuẩn Quốc gia;
- Giám sát việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam gắn với đặc điểm văn hóa và con người Nghệ An; hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh xuống cơ sở, hệ thống di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh; công tác quản lý nhà nước về thông tin truyền thông, du lịch; việc nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao quần chúng và chăm lo công tác đào tạo, huấn luyện, thi đấu các môn thể thao thành tích cao;
- Giám sát công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân; cơ sở vật chất trang thiết bị kỹ thuật khám chữa bệnh; việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nguồn nhân lực y tế gắn với y đức của người thầy thuốc; mạng lưới y tế; công tác quản lý Nhà nước về chất lượng thuốc chữa bệnh; công tác dân số-kế hoạch hóa gia đình và trẻ em;
- Giám sát công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, xóa đói giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội; chính sách đối với người có công và chính sách bảo trợ xã hội;
- Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách tôn giáo ở địa phương.

### **2.4. Ban Dân tộc**

- Giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Nghệ An: Chương

trình 135 giai đoạn 2016 - 2020; Chính sách đối với các huyện miền núi nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ; Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc; Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Ủy ban Dân tộc, Bộ Nội vụ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ và một số chính sách mới ban hành trong nhiệm kỳ thuộc lĩnh vực dân tộc, miền núi;

- Giám sát việc triển khai thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chỉ tiêu thực hiện mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn tỉnh;

- Giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tại các trường dân tộc nội trú, trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; chính sách hỗ trợ đối với học sinh, sinh viên vùng dân tộc, miền núi học tại các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh;

- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đối với đồng bào dân tộc, các huyện miền núi; giám sát việc thực hiện một số chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số;

- Giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn đã giám sát về thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ vùng dân tộc miền núi: chương trình hậu tái định cư của các dự án thủy điện; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chương trình nước sinh hoạt, đất ở, đất sản xuất, ổn định đời sống cho đồng bào dân tộc, miền núi.

#### **IV. ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

1. Tham dự đầy đủ, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong các kỳ họp, phiên họp, họp tổ đại biểu, họp tổ thảo luận; tham gia các cuộc họp, các hoạt động giám sát, thẩm tra... của các Ban HĐND tỉnh.

2. Đại biểu HĐND tỉnh phải liên hệ chặt chẽ với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri, thực hiện tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp; có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của cử tri đến Thường trực HĐND và các cơ quan có thẩm quyền để trả lời kiến nghị của cử tri; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri. Sau mỗi kỳ họp HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm báo cáo với cử tri về kết quả của kỳ họp, phổ biến và giải thích các nghị quyết của HĐND tỉnh, vận động và cùng với Nhân dân thực hiện các nghị quyết đó. Hàng năm phải báo cáo với cử tri về hoạt động của mình và của HĐND tỉnh, trả lời các yêu cầu, kiến nghị của cử tri.



3. Thực hiện quyền chất vấn tại kỳ họp và giữa hai kỳ họp, thực hiện quyền kiến nghị và các quyền khác theo quy định.

4. Kiến nghị HĐND tỉnh bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu, tổ chức phiên họp bất thường, phiên họp kín của HĐND tỉnh và kiến nghị về những vấn đề khác mà đại biểu thấy cần thiết.

5. Yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan thi hành những biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

6. Tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đúng quy định pháp luật.

#### **V. ĐỊNH HƯỚNG CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

1. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh trên địa bàn hoặc về các vấn đề do HĐND tỉnh hoặc Thường trực HĐND tỉnh phân công.

2. Xây dựng chương trình tiếp xúc cử tri của Tổ; phân công đại biểu tiếp xúc cử tri tại đơn vị bầu cử theo luật định. Báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri với Thường trực HĐND tỉnh.

3. Phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức sắp xếp lịch tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh để giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại tố cáo; nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân để chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Mỗi quý một lần tổ chức họp bàn kế hoạch công tác, tổ chức nghiên cứu pháp luật, chính sách của Nhà nước, nghiên cứu các tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp HĐND tỉnh.

Mỗi năm hai lần vào giữa năm và cuối năm, Tổ đại biểu HĐND tỉnh báo cáo kết quả hoạt động với Thường trực HĐND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh.

**Điều 2.** Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 14 tháng 8 năm 2016./. US

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT. US



**Nguyễn Xuân Sơn**